

Số: 02/2023/QĐCNTTLH

Móng Cái, ngày 03 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 33, 55, 59, 62, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn C và chị Huỳnh Thị Lệ M;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình đề ngày 28 tháng 9 năm 2022 của anh Nguyễn Văn C;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1982; nơi thường trú: thôn L, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Người bị kiện: chị Huỳnh Thị Lệ M, sinh năm: 1982; nơi thường trú: khu 7, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn C và chị Huỳnh Thị Lệ M thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: anh Nguyễn Văn C và chị Huỳnh Thị Lệ M có 01 (một) con chung là Nguyễn Hải N, sinh ngày 08/8/2019. Anh C và chị M thống nhất, thỏa thuận sau khi ly hôn chị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: anh Nguyễn Văn C và chị Huỳnh Thị Lệ M đều xác định không có tài sản chung và cùng xác định: 01 ngôi nhà cấp 4 (1,5 tầng) trên diện tích đất 90,0m<sup>2</sup> đất ở tại đô thị; ô đất số 48-lô 11; thửa đất số 119, tờ bản đồ số 104 (hiện tại là số nhà 118 Nguyễn Tri Phương) khu 7, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 984952, số vào sổ cấp GCN: CH04905 do UBND thành phố Móng Cái cấp ngày 20/10/2020 cấp cho bà Huỳnh Thị Lệ M cùng chồng là ông Nguyễn Văn C. Hiện trạng đo đạc, xem xét thẩm định ngày 15/12/2022 có diện tích 90,0m<sup>2</sup>, phù hợp với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp, giới hạn bởi các điểm 1-2-3-4-1 có tọa độ các điểm, độ dài các cạnh (có sơ đồ kèm theo) là tài sản riêng của chị M, chị M có quyền liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp đổi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên theo quy định.

- *Về công nợ chung*: anh Nguyễn Văn C và chị Huỳnh Thị Lệ M không có.

- *Về các vấn đề khác*: anh Nguyễn Văn C và chị Huỳnh Thị Lệ M không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Móng Cái;
- CCTHADS TP. Móng Cái;
- UBND xã L, TP. C, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thùy Dương**

